

Số: 31/2022/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 22 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 308/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Bích L, sinh năm 1988.

Là hộ kinh doanh Liên S mua bán thức ăn thủy sản, gia súc, lúa gạo.

Địa chỉ cư trú: số sđg/ggh, ấp L, xã D, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Nguyễn Tấn D, sinh năm 1983. Địa chỉ cư trú: số uryu, đường B, Phường y, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 07/12/2021).

Bị đơn: Anh Trương Văn T, sinh năm 1982.

Địa chỉ cư trú: ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Trương Văn T có nghĩa vụ trả chị Nguyễn Bích L số tiền vốn, lãi là 49.728.750đ (bốn mươi chín triệu bảy trăm hai mươi tám ngàn bảy trăm năm mươi đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của Quyết định nếu anh Trương Văn T chưa trả xong số tiền trên cho chị Nguyễn Bích L thì phải trả thêm lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Là 1.243.219đ (một triệu hai trăm bốn mươi ba ngàn hai trăm mười chín đồng), nguyên đơn chị Nguyễn Bích L và bị đơn anh Trương Văn T mỗi bên nộp $\frac{1}{2}$ án phí, cụ thể:

Chị Nguyễn Bích L nộp 621.609đ (sáu trăm hai mươi một ngàn sáu trăm lẻ chín đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.206.000đ (một triệu hai trăm lẻ sáu ngàn đồng) chị L đã nộp theo biên lai thu số 0014170 ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 584.391đ (năm trăm tám mươi bốn ngàn ba trăm chín mươi một đồng) hoàn trả chị Nguyễn Bích L.

Anh Trương Văn T có nghĩa vụ nộp 621.609đ (sáu trăm hai mươi một ngàn sáu trăm lẻ chín đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Bá Phúc